

Những yếu tố ảnh hưởng đến năng lực giảng dạy của giáo viên ở Trường Sĩ quan Công binh hiện nay

Lê Minh Sáng*, Phạm Văn Duy**

*ThS, CNBM, TSQCB- Đại học Ngô Quyền, Trường Sĩ quan Công Binh

**TS, CNBM, TSQCB- Đại học Ngô Quyền, Trường Sĩ quan Công Binh

Received: 12/10/2023; Accepted: 22/10/2023; Published: 8/11/2023

Abstract: The teaching ability of teachers at NQU is a specialized form of ability formed and developed in practical teaching activities and plays a decisive role in the quality of teachers' teaching. Research results show that the educational capacity of teachers at NQU is currently influenced by many factors. Identifying and clarifying influencing factors is an important scientific basis for implementing solutions to develop teaching ability effectively and sustainably.

Keywords: Teacher; Teaching ability; NQU

1. Đặt vấn đề

Trường Sĩ quan Công binh (TSQCB)- Đại học Ngô Quyền đóng quân trên địa bàn tỉnh Bình Dương, là cơ sở đào tạo sĩ quan công binh trình độ đại học cho toàn quân, nằm trong hệ thống các học viện, nhà trường quân đội và hệ thống giáo dục quốc dân. Những năm vừa qua, thực hiện “Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011 - 2020, Phương hướng, giải pháp giai đoạn 2020 - 2030 và những năm tiếp theo”, Nhà trường luôn xác định xây dựng đội ngũ GV đủ về số lượng, có cơ cấu hợp lý và chất lượng ngày càng cao là nhiệm vụ trung tâm, mang tính thường xuyên, liên tục, quyết định đến chất lượng, hiệu quả GDĐT của Nhà trường hiện nay.

GV ở TSQCB là người trực tiếp thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và NCKH; tổ chức huấn luyện thực hành, ứng dụng khoa học và công nghệ trong lĩnh vực về CMNV công binh và các nhiệm vụ đặc thù khác trong lĩnh vực hoạt động quân sự. Để đáp ứng với chức năng, nhiệm vụ của mình, người GV cần nhiều năng lực khác nhau, trong đó NLGD được coi là một loại năng lực chuyên biệt, năng lực cốt lõi để thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ giảng dạy được giao.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm Năng lực giảng dạy (NLGD): Kết quả nghiên cứu của các tác giả đã đề cập tổng thể, trên nhiều góc độ khác nhau như: quan niệm về NLGD của GV; biểu hiện, yếu tố tạo thành hay cấu trúc của NLGD; tiêu chí đánh giá, thang đo NLGD; biện pháp tác động hình thành, phát triển hoặc nâng cao NLGD, v.v... Về những yếu tố ảnh hưởng đến NLGD của người GV, đã có nhiều công trình nghiên cứu trong và ngoài nước.

2.2. Kết quả nghiên cứu.

Trên cơ sở nghiên cứu đặc thù của HDGD ở môi trường sư phạm quân sự cho thấy: có 5 yếu tố ảnh hưởng mạnh nhất đến NLGD của GV ở TSQCB hiện nay là.

2.2.1. Động cơ, mục đích nghề nghiệp sư phạm quân sự (NNSPQS) của GV

- Động cơ NNSPQS: là động lực trực tiếp thúc đẩy GV thực hiện tốt các HDGD, NCKH và các nhiệm vụ đặc thù (tập huấn, hội thi, hội thao, diễn tập, v.v...) ở Trường Sĩ quan Công binh, nhằm thỏa mãn nhu cầu của cá nhân và phù hợp với mục tiêu, yêu cầu của tập thể.

Động cơ NNSP xuất phát từ chính nhu cầu nghề nghiệp, từ sự hiểu biết về giá trị, ý nghĩa, tầm quan trọng của NNSPQS đối với cá nhân, Nhà trường, Quân đội và xã hội. Hệ thống động cơ NNSPQS của GV rất đa dạng, phong phú: có những động cơ mang ý nghĩa chính trị - xã hội; có động cơ hướng tới sự thành đạt cá nhân; có động cơ hướng tới những giá trị đạo đức, giá trị kinh tế, v.v... Mặt khác, cùng là hoạt động NNSPQS nhưng ở mỗi GV có thể được thúc đẩy bởi những động cơ không giống nhau, thậm chí đối lập nhau. Do vậy, GV luôn phải có sự đấu tranh động cơ nhằm loại bỏ những động cơ không phù hợp và củng cố, phát triển những động cơ tích cực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ. Kết quả đấu tranh động cơ sẽ chi phối đến nhận thức, thái độ và hành động của GV trong HDGD, do vậy sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến NLGD của GV.

- Mục đích nghề nghiệp sư phạm quân sự:

Mục đích nghề nghiệp sư phạm quân sự là những biểu tượng được GV tự đề ra, tự hình dung trong tương lai về nghề nghiệp, về kết quả và sự thành đạt

của bản thân. Mục đích nghề nghiệp sư phạm quân sự có vai trò định hướng hành động của GV để hiện thực hóa những biểu tượng do mình xác định trong thực tiễn HĐGD. Mục đích NNSP được thể hiện ở những cấp độ như: những mục đích xa tốt đẹp, phản ánh ước vọng về tương lai phấn đấu trở thành người sĩ quan, GV giỏi; là tướng lĩnh trong quân đội; phấn đấu đạt học hàm, học vị cao. Tập hợp một số mục đích gần hoặc tương đối gần như: trở thành GV dạy giỏi, được đề bạt, bổ nhiệm cương vị công tác cao hơn, đạt chiến sĩ thi đua, v.v... Mục đích NNSP được hình thành trên cơ sở quán triệt mục tiêu, yêu cầu GD&ĐT; nhận thức đúng đắn về chức năng, nhiệm vụ của người GV và khả năng phát triển của bản thân.

Động cơ, mục đích NNSPQS có mối quan hệ chặt chẽ, thống nhất với nhau và tạo ra động lực mạnh mẽ thúc đẩy, định hướng GV trong HĐGD ở Nhà trường. Do vậy, động cơ và mục đích NNSPQS là yếu tố quan trọng, có ảnh hưởng rất mạnh đến NLGD của GV ở TSQCB hiện nay.

2.3.2. Trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn của GV

Trình độ chuyên môn của GV ở TSQCB là sự nắm vững, hiểu sâu tri thức khoa học chuyên môn giảng dạy, nghiệp vụ sư phạm gắn với điều kiện của chuyên môn, nghiệp vụ công binh; đồng thời là sự vận dụng thành thạo tri thức vào thực tiễn giảng dạy, hình thành hệ thống kỹ năng, kỹ xảo, tay nghề sư phạm, đảm bảo chất lượng, hiệu quả cao trong HĐGD và NCKH. Có được trình độ chuyên môn tốt sẽ giúp GV giải quyết các nhiệm vụ mới, phức tạp, là điều kiện thuận lợi để hoàn thành chức trách nhiệm vụ và khẳng định vị trí, uy tín của bản thân.

Trình độ chuyên môn sẽ tác động đến thái độ, động cơ và định hướng hoạt động của GV trong tu dưỡng, rèn luyện và công tác; là yếu tố quan trọng giúp nâng cao chất lượng, hiệu quả HĐGD của GV. Có trình độ chuyên môn cao sẽ giúp GV tự tin trong HĐGD; luôn khát khao phấn đấu với những ước mơ, hoài bão để đạt tới thành công cho bản thân và đơn vị. Do vậy, có trình độ chuyên môn tốt là điều kiện thuận lợi cho việc củng cố, phát triển NLGD của GV. Ngược lại, sự hạn chế về trình độ chuyên môn sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến nhu cầu, động cơ, hứng thú nghề nghiệp, nên sẽ cản trở sự phát triển và thể hiện NLGD của người GV.

Kinh nghiệm thực tiễn của GV là những trải nghiệm của họ trong HĐGD với tư cách là người đứng lớp, người truyền thụ tri thức, hình thành kỹ xảo, rèn luyện kỹ năng và nghiệp vụ công binh cho học viên. GV có nhiều kinh nghiệm thực tiễn giảng

dạy sẽ tránh được những sai sót, luôn tự tin thể hiện năng lực của mình, nên kết quả giảng dạy và mức độ NLGD thường ở mức cao. Ngược lại, nếu GV thiếu kinh nghiệm giảng dạy thường tỏ ra lúng túng, thiếu tự tin, hạn chế trong xử lý tình huống sư phạm, vì vậy, kết quả giảng dạy và mức độ NLGD thường ở mức thấp.

Thực tiễn trong GD & ĐT ở TSQCB những năm vừa qua và ý kiến nhận định của các chuyên gia đã cho thấy: trình độ chuyên môn và kinh nghiệm thực tiễn trong giảng dạy là yếu tố có ảnh hưởng mạnh đến NLGD của GV hiện nay.

3.3. Tính tích cực của GV trong HĐGD

Tính tích cực của GV trong HĐGD thể hiện trên cả ba mặt: tích cực trong học tập, nghiên cứu, nâng cao trình độ kiến thức; tính tích cực trong thái độ, trách nhiệm đối với nhiệm vụ giảng dạy và tính tích cực trong HĐGD với nhiều kỹ năng và phương pháp truyền thụ hiệu quả. Tính tích cực trong HĐGD được hình thành từ ý thức về trách nhiệm, nghĩa vụ đối với nghề nghiệp sư phạm quân sự; từ tình yêu, sự gắn bó và niềm tin đối với giá trị nghề nghiệp sư phạm quân sự mang lại cho bản thân, nhà trường và xã hội. Tính tích cực trong HĐGD có vai trò như những động lực mạnh mẽ, tạo ra sự nhiệt huyết, say mê trong giảng dạy, nghiên cứu khoa học; giúp GV khắc phục được mọi khó khăn, trở ngại cả trong suy nghĩ, hành động để hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo ở Nhà trường. Do vậy, tính tích cực của GV trong HĐGD có tính thúc đẩy và tỉ lệ thuận với NLGD của họ.

Ngược lại, nếu tính tích cực của GV trong HĐGD ở mức độ thấp, họ sẽ luôn thấy ngại công việc, lười học tập, nghiên cứu; ít rèn luyện kỹ năng, tay nghề sư phạm; làm việc kiểu đối phó cho xong nhiệm vụ, v.v... Điều đó tất yếu dẫn đến hiệu quả giảng dạy thấp, khó có thể hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao. Vì thế, tính tích cực của GV trong HĐGD là yếu tố quyết định trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục, dạy học và NCKH, đồng thời là yếu tố có tác động mạnh đến việc củng cố, phát triển NLGD của người GV.

3.4. Môi trường SPQS của Nhà trường

Môi trường sư phạm quân sự ở TSQCB là tổng hòa các điều kiện khách quan, chủ quan có ảnh hưởng, tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến chất lượng hoạt động dạy học và NLGD của GV. Môi trường sư phạm quân sự là một chỉnh thể được tạo nên bởi những thành tố cơ bản như: mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo của Nhà trường; cơ sở vật chất, trang bị, phương tiện phục vụ huấn luyện,

giáo dục, đào tạo và NCKH; các tập thể khoa giáo viên và CBQL học viên; các cơ quan, phòng, ban chức năng; đội ngũ học viên; mối quan hệ và sự liên kết, phối hợp giữa các lực lượng sư phạm; văn hóa sư phạm quân sự; bầu không khí tâm lý sư phạm quân sự, v.v...

Môi trường SPQS ở Nhà trường tác động thường xuyên đến tình cảm, nhu cầu, tâm tư, nguyện vọng của GV. Sự tác động, ảnh hưởng của môi trường sư phạm quân sự được diễn ra theo hai chiều hướng cả tích cực và tiêu cực. Nếu có được môi trường SPQS tích cực, tốt đẹp với những đặc trưng như: mục tiêu, nội dung, chương trình đào tạo khoa học, phù hợp; cơ sở vật chất tốt, trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho giảng dạy, nghiên cứu đầy đủ và hiện đại; các tập thể khoa giáo viên vững mạnh, có tính đoàn kết cao; học viên của Nhà trường có nhận thức tốt, thái độ tích cực và phương pháp linh hoạt, rèn luyện tốt; cán bộ lãnh đạo, chỉ huy các cấp luôn gương mẫu, nhiệt tình, trách nhiệm; các mối quan hệ qua lại tích cực, tốt đẹp và bầu không khí tâm lý tích cực, lành mạnh, v.v... sẽ tạo ra động lực thúc đẩy người GV tích cực tu dưỡng, rèn luyện và phấn đấu trong công tác giảng dạy; củng cố niềm tin của bản thân trong hoạt động. Hơn nữa, môi trường sư phạm quân sự tốt đẹp, lành mạnh của Nhà trường còn là “lăng kính” khúc xạ và là “màng lọc” những tác động từ môi trường bên ngoài, phát huy những tác động tích cực và hạn chế những tác động tiêu cực đến hoạt động giảng dạy của GV. Qua đó, giúp GV hình thành, phát triển NLGD của mình một cách hiệu quả và bền vững.

3.5. Cơ chế, chính sách của Đảng, Nhà nước đối với đội ngũ GV

Cơ chế, chính sách đối với đội ngũ GV chính là sự quan tâm, chăm lo của Đảng, Nhà nước, Quân đội đến đời sống vật chất, tinh thần và hậu phương, gia đình của đội ngũ GV ở Trường Sĩ quan Công binh; là quá trình chăm lo đến HĐGD, công tác, sự phát triển và thành đạt nghề nghiệp của GV. Các cơ chế, chính sách này được quy định trong bộ luật, các chỉ thị, văn bản, nghị quyết và được thực thi trong thực tiễn. Cơ chế, chính sách đối với GV thể hiện trên hai mặt cơ bản như sau:

Một là, hệ thống các chính sách quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của GV như: chế độ lương, phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp nghề nghiệp; chính sách nhà ở cho sĩ quan, GV; chính sách bảo hiểm khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe, y tế; chế độ nghỉ phép, chế độ an dưỡng, bồi dưỡng cán bộ; chính sách thương binh, bệnh binh; chính sách hậu phương

quân đội, v.v...

Hai là, hệ thống các chính sách quan tâm đến quá trình lao động, công tác, sự phát triển, thành đạt nghề nghiệp của GV như: chính sách khen thưởng; các chế độ, tiêu chuẩn và điều kiện, trang bị phục vụ công tác; vấn đề đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực của GV; việc quy hoạch, bố trí, sử dụng phù hợp với năng lực, sở trường, chuyên môn nghiệp vụ; công tác đề bạt, bổ nhiệm xứng đáng với phẩm chất, năng lực của GV, v.v...

Trong môi trường quân sự, với tính chất lao động đặc thù, đội ngũ GV đã được Đảng, Nhà nước, Quân đội, BCCB và Nhà trường quan tâm chăm lo về mọi mặt với nhiều chính sách ưu tiên, đãi ngộ. Điều này đã tạo ra những động lực rất lớn giúp GV phấn khởi, yên tâm công tác, nỗ lực cống hiến, phấn đấu vươn lên góp phần nâng cao hiệu quả công tác giáo dục, đào tạo ở Nhà trường và sự phát triển NLGD của chính bản thân người GV.

4. Kết luận

Từ các căn cứ về mặt lý luận, kết hợp với ý kiến nhận định của các chuyên gia và kết quả thảo luận nhóm cho thấy có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến NLGD của GV ở Trường Sĩ quan Công binh. Trong phạm vi bài viết đã trình bày 5 yếu tố cơ bản, có ảnh hưởng mạnh đến NLGD của GV. Sự ảnh hưởng của các yếu tố theo chiều hướng tích cực hay tiêu cực tùy thuộc vào tính chất và trạng thái tương ứng của các yếu tố trong những thời điểm xác định. Việc nắm vững các yếu tố này là cơ sở khoa học quan trọng để đề ra biện pháp phù hợp nhằm phát huy mặt thuận lợi và khắc phục, loại bỏ ảnh hưởng tiêu cực đến sự hình thành và phát triển NLGD của GV ở Nhà trường hiện nay.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng bộ TSQCB(2020), *Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ khóa XXIII tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Nhà trường lần thứ XXIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025*, Bình Dương.
2. TSQCB(2020), *Báo cáo tổng kết thực hiện Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo giai đoạn 2011 - 2020, Phương hướng, giải pháp giai đoạn 2020 - 2030 và những năm tiếp theo*, Bình Dương.
3. Lê Thái Minh Long (2021), “Các nhân tố quyết định NLGD của sinh viên sư phạm”, *Tạp chí HCMCOUJS - Khoa học Xã hội*, 16(2), tr.134 - 146.
4. Nguyễn Thị Phương Thảo, Võ Văn Việt (2017), “Yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả giảng dạy của GV”, *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN*, số 2 (2017), tr. 14 -22.
5. Bandura, A. (1997), *Self-Efficacy: The Exercise of Control*, NewYork: W.H. Freeman and Company